

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG XUÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2017/HSST

Ngày: 13/4/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG XUÂN, TỈNH PHÚ YÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa - Ông: Nguyễn Việt Hùng
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Cư – GD TTDSKHHGD huyện Đồng Xuân và ông Huỳnh Văn Xuân – Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam huyện Đồng Xuân.
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Vĩnh Long – Cán bộ TAND huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên.
- Đại diện VKSND huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: ông Phạm Hải Dương – Kiểm sát viên.

Vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 13 tháng 4 năm 2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Xuân Lãnh, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên, Tòa án nhân dân huyện Đồng Xuân mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2017/HSST ngày 03 tháng 3 năm 2017, đối với bị cáo:

Trần K – SN: 1986, tại Tam Kỳ, Quảng Nam; Trú tại: Khu Phố 6 - Thị trấn Phước An – huyện Krông Păk – tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lái xe ô tô; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Trần Lập - SN: 1959 và bà: Võ Thị Như Bình - SN: 1965; Bản thân chưa vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

1/ **Tổng Xuân H (Chết)**; Người đại diện hợp pháp: Ông Tổng Xuân H - Sinh năm: 1973; Trú tại: Thôn Lãnh Vân - xã Xuân Lãnh - huyện Đồng Xuân - tỉnh Phú Yên - Có mặt.

2/ **Đoàn Thị T (Chết)**; Người đại diện hợp pháp: Ông Đoàn Công B - Sinh năm: 1975; Trú tại: Thôn 3 - xã Đa Lộc - huyện Đồng Xuân - tỉnh Phú Yên - Có mặt.

** Bị đơn dân sự:* Công ty TNHH Vận tải và dịch vụ du lịch Đỗ Quốc Đ. Địa chỉ: Số 48 Bắc Sơn, Hòa An, Cẩm Lệ, Đà Nẵng do ông Đỗ Trần N - Sinh năm:

1970; Trú tại: Số 48 - Bắc Sơn - phường Hòa An - quận Cẩm Lệ - TP Đà Nẵng –
Vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần K bị VKSND huyện Đồng Xuân truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 17/11/2016, tại Km 43+760 Quốc lộ 19C thuộc thôn Lân Vân, xã Xuân Lân, huyện Đồng Xuân xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ giữa xe ô tô khách của Công ty TNHH Đỗ Quốc Đ, biển số 43B-006.33 lưu hành hướng huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên đi huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định do Trần K điều khiển, với xe mô tô biển số 78X1-2589 do Tống Xuân Hào, sinh năm 2000, không có giấy phép lái xe điều khiển chở Đoàn Thị T, sinh năm 1999, chạy từ đường ĐT644 ra đường Quốc lộ 19C theo hướng Đông sang Tây. Hậu quả, H và T tử vong tại chỗ, xe mô tô và xe ô tô hư hỏng.

Tại các bản kết luận giám định pháp y số 297, 298/GDPY-PC45 ngày 07/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên, kết luận N nhân chết của Tống Xuân H là do chấn thương sọ não, dập não; N nhân chết của Đoàn Thị T là do đa chấn thương vỡ sọ, dập phổi não; Nồng độ cồn trong máu của H là 40mg/100ml máu và nồng độ cồn trong máu của T là 30mg/100ml máu.

Tại biên bản giám định kỹ thuật số 158/2016 ngày 22/11/2016 của Trung tâm đăng kiểm tỉnh Phú Yên kết luận: Tại thời điểm kiểm tra an toàn kỹ thuật xe ô tô 43B-006.33 có cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu bên trái hư hỏng hoàn toàn do tai nạn, kính chắn gió vỡ hoàn toàn do tai nạn, các hệ thống khác Đ yêu cầu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-ĐGTS ngày 27/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đồng Xuân kết luận: Giá trị tài sản bị thiệt hại (Xe mô tô) trong vụ tai nạn là 5.396.000 đồng (Năm triệu, ba trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

Tại văn bản số 169/ĐK ngày 23/11/2016 của Trung tâm đăng kiểm tỉnh Phú Yên trả lời không xác định được tốc độ của xe ô tô 43B-006.33 trước khi xảy ra tai nạn.

Tại bản cáo trạng số: 07/VKS - HS ngày 21/02/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên đã truy tố Trần K về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" theo qui định tại điểm đ khoản 2 Điều 202 BLHS.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần K đều khai phù hợp với nội dung bản cáo trạng nêu trên. Bị cáo xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Những người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị HĐXX xem xét xử lý bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, giữ N quyết định truy tố như cáo trạng, kết luận bị cáo Trần K phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm đ khoản 2 Điều 202 BLHS. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 202; Điểm b, p khoản 1, khoản 2 (*Người bị hại cũng có một phần lỗi vi phạm khoản 3 Điều 24, khoản 1 Điều 58 luật Giao thông đường bộ*) Điều 46; Điều 47 BLHS. Xử phạt Trần K từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng khoản 5 Điều 202 BLHS cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 đến 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị đơn dân sự đã bồi thường cho ông Tống Xuân H số tiền 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng chẵn*); Bồi thường cho ông Đoàn Công B số 90.000.000đ (*Chín mươi triệu đồng chẵn*). Tại phiên tòa ông H, ông B đều không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị HĐXX không xét giải quyết. Về vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 02 chiếc dép cao su và một số mảnh vỡ nhựa và thủy tinh. Tiếp tục tạm giữ 01 giấy phép lái xe của bị cáo Trần K đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung (*Các vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/3/2017 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Xuân*).

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm phạm tội; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Xuân lập ngày 18/11/2016 và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 17/11/ 2016, Trần K điều khiển xe ô tô khách mang BKS 43B-00633 lưu hành trên tuyến quốc lộ 19C theo hướng huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên đi huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định. Khi K điều khiển xe đến km 43+760 thuộc thôn Lảnh Vân – xã Xuân Lãnh – huyện Đồng Xuân, do điều khiển xe đi không đúng phần đường nên đã gây tai nạn với xe mô tô mang BKS 78X1-2589 do Tống Xuân H điều khiển chở Đoàn Thị T lưu hành

từ đường ĐT 644 ra quốc lộ 19C. Hậu quả Tống Xuân H chết do chấn thương sọ não, dập não, Đoàn Thị T chết do đa chấn thương vỡ sọ, dập phổi não và gây thiệt hại về tài sản với tổng số tiền 5.366.000đ (*Năm triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn*

đồng). Hành vi của Trần K đã vi phạm khoản 1 Điều 09 Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả rất nghiêm trọng nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Xuân truy tố Trần K về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” – theo điểm đ khoản 2 Điều 202 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn, trật tự công cộng, không chấp hành nghiêm chỉnh Luật giao thông đường bộ khi điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, gây hậu quả làm chết hai người, thiệt hại về tài sản 5.366.000đ, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo nên đối với bị cáo cần áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Thành khẩn khai báo, tỏ ý ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với ý kiến của kiểm sát viên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 46, Điều 47 BLHS đối với bị cáo xét thấy: Người bị hại Tống Xuân H khi điều khiển xe mô tô có vi phạm khoản 3 Điều 24, khoản 1 Điều 58 luật Giao thông đường bộ. Tuy nhiên, vị trí xảy ra tai nạn nằm hoàn toàn ở phần đường bên trái theo hướng lưu hành của xe ô tô BKS 43B 006.33, hành vi vi phạm của Tống Xuân H không có mối quan hệ nhân quả với hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, do đó người bị hại hoàn toàn không có lỗi trong việc gây ra thiệt hại. Sau khi xảy ra tai nạn đến nay, bị cáo cũng không một lần đến gia đình của những người bị hại để thăm hỏi, động viên, an ủi gia đình những người bị hại, mức độ ăn năn hối cải của bị cáo có phần hạn chế. Việc áp dụng quy định tại Điều 47 BLHS là không phù hợp với tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và không đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo, không đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống loại tội phạm này trong giai đoạn hiện nay. Vì vậy, HĐXX không chấp nhận các ý kiến đề nghị nêu trên của Kiểm sát viên.

Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 202 BLHS đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng với bị đơn dân sự đã bồi thường đủ số tiền 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*) cho ông Tống Xuân H và bồi thường cho ông Đoàn Công B số tiền 90.000.000đ (*Chín mươi triệu đồng*) theo yêu cầu của ông H và ông B. Tại phiên tòa ông H, ông B không yêu cầu bị cáo, bị đơn dân sự phải bồi thường thêm khoản thiệt hại nào khác nên không xét giải quyết.

Về vật chứng: 02 chiếc dép cao su, một số mảnh vỡ nhựa và mảnh vỡ thủy tinh là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Tiếp tục tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng E, số 790074013124 do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/6/2014 mang tên Trần K (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/3/2017 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Xuân và Chi cục Thi*

hành án dân sự huyện Đồng Xuân). Khi nào bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung sẽ trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 99 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần K phạm tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2, khoản 5 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Xử phạt: Trần K 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 02 (hai) năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Về vật chứng: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 02 chiếc dép cao su, một số mảnh vỡ nhựa và mảnh vỡ thủy tinh. Tiếp tục tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng E, số 790074013124 do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/6/2014 mang tên Trần K (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/3/2017 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Xuân*). Khi nào bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung sẽ trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Trần K phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn dân sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết công khai hoặc tổng Đ hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Đồng Xuân;
- Công an huyện Đồng Xuân;
- CC THADS huyện Đồng Xuân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Hùng